

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CP CK-LM SÔNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/CT-TCKT

V/v báo cáo Dự án thủy điện Bắc Giang
(Vàng Puộc)

Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2024

VAN PHONG UBND T LẠNG SƠN	
Số:	ĐẾN
Ngày: 19/9/24	Chuyên:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà (sau đây gọi tắt là “**Công ty Sông Đà**”) là cổ đông sáng lập thành lập Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 (sau đây gọi tắt là “**Công ty Someco 1**”) và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận hoạt động doanh nghiệp lần đầu ngày 02/11/2007, mã số doanh nghiệp: 4900262326; thay đổi lần thứ 2 ngày 23/08/2017 để đầu tư, xây dựng Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc) xin được báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai các giải pháp để tiếp tục triển khai Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc) cụ thể như sau:

Ngày 21/05/2024, Công ty Sông Đà đã gửi văn bản số 43/CT-TCKT báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn nội báo cáo Dự án thủy điện Bắc Giang theo nội dung giấy mời họp số 194/GM-UBND ngày 17/05/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn mời họp về việc thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động dự án Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Ngày 28/05/2024, Công ty Sông Đà nhận được văn bản số 284/TB-UBND, thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về xem xét thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động của Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc), trong đó có nêu: “*thống nhất thực hiện theo phương án 2 tại báo cáo số 180/BC-SKHĐT ngày 09/05/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Yêu cầu các bên liên quan khẩn trương xử lý, hoàn thiện xong các thủ tục liên quan trước ngày 31/12/2024, quá thời hạn trên nếu không hoàn thiện các thủ tục triển khai dự án, UBND tỉnh sẽ quyết định chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.*”

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại kết luận số 284/TB-UBND và báo cáo, kiến nghị của Công ty Sông Đà tại văn bản số 43/CT-TCKT nêu trên, Công ty Sông Đà đã triển khai đồng bộ các giải pháp như:

(1) cung cấp hồ sơ, giao nộp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 01/2024/TLST-KDTM ngày 09/04/2024.



(2) rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch chi tiết các hạng mục còn lại của Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Ngày 05/09/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-KDTM ngày 09/04/2024 về việc Tranh chấp giữa công ty với thành viên công ty và quyết định ban hành Bản án số: 01/2024/KDTM-ST ngày 05/09/2024 chấp thuận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà với nội dung chính: "Tuyên bố số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 (tính đến thời điểm ngày 08/05/2024 là 58.435.259.018 đồng; Tuyên bố số vốn Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 (từ ngày 02/11/2007 đến ngày 28/05/2024 là 39.124.823.018 đồng".

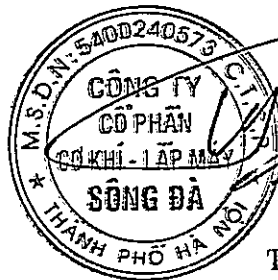
Ngay sau khi Bản án số 01/2024/KDTM-ST có hiệu lực thi hành, Công ty Sông Đà sẽ tiến hành hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan để cơ cấu lại nguồn vốn, cơ cấu lại cổ đông, thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và xây dựng kế hoạch chi tiết thi công các hạng mục còn lại của Dự án để sớm đưa Dự án vào hoạt động, hòa lưới điện quốc gia góp phần ổn định đời sống cán bộ công nhân viên, phát triển doanh nghiệp và an sinh xã hội địa phương.

Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn nội dung Bản án số 01/2024/KDTM-ST nêu trên và kiến nghị UBND tỉnh tạo điều kiện giúp đỡ, cho Công ty thêm thời gian để hoàn thiện các thủ tục triển khai hoàn thành Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
 - TCT Sông Đà (B/c);
 - HĐQT (B/c);
 - Ban TGD;
 - Lưu TCHC, TCKT.
- (Đính kèm: VB số 43/CT-TCKT; Bản án số 01/2024/KDTM-ST).



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Văn Lâm

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST

Ngày 05-9-2024

V/v: Tranh chấp giữa công ty với

thành viên công ty

ÁN CHƯA CÓ HIỆU LỰC

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Sơn Thủy

Bà Hoàng Thanh Châm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc Tranh chấp giữa công ty với thành viên công ty, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà. Địa chỉ trụ sở: Lô A38, khu dịch vụ Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tám: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Văn Hiện, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà. Địa chỉ: Số 403 đường 5/1, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (văn bản ủy quyền ngày 27-8-2024); có mặt.

2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Phúc Trường An thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Khu đô thị Phú Lộc 4, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (văn bản ủy quyền ngày 27-8-2024); có mặt.

- Bị đơn: Công ty cổ phần năng lượng Soinco1. Địa chỉ trụ sở: Bản Đông Mác, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngõn Trung Tuyền: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần năng lượng Someco1. Địa chỉ nơi ở: Số 27, ngõ 136, (tổ 7) phố Hiến Giang, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát. Địa chỉ trụ sở: Tầng 3, Tòa nhà 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ nhận thông báo thuế: Lô Z2-Căn 27 Gamuda city, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lã Thị Trang: Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát; vắng mặt.

2. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc. Địa chỉ trụ sở: Tầng 8, số 52 phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngõn Trung Tuyền: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc. Địa chỉ nơi ở: Số 27, ngõ 136, (tổ 7) phố Hiến Giang, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AACS. Địa chỉ trụ sở: Số 15 đường số 23, phường Tân Quy, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy Mạnh: Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AACS; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Hiếu: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AACS, Chi nhánh Bắc Ninh. Địa chỉ liên hệ: 20.CL7, KĐT Him Lam Green Park, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (văn bản ủy quyền ngày 22-8-2024); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các đơn khởi kiện cùng những lời trình bày tiếp theo và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà cho biết: Công ty cổ phần năng lượng Someco1 (viết tắt là Công ty Someco1) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 02-11-2007 với số vốn điều lệ 60 tỷ đồng, tổng số cổ phần 6.000.000 cổ phần phổ thông, số cổ phần cổ đông sáng lập đăng ký mua 1.320.000 cổ phần phổ thông, số cổ phần chào bán 4.680.000 cổ phần phổ thông. Danh sách cổ đông sáng lập gồm có: Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Sông Đà số cổ phần 720.000. Công ty cổ phần Sông Đà 7 số cổ phần 300.000. Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng và thương mại Nhật Minh số cổ phần 300.000.

Trong quá trình hoạt động bị đơn Công ty Someco1 đã nhiều lần tăng vốn điều lệ, thay đổi đăng ký kinh doanh. Bị đơn đã thực hiện thay đổi đăng ký lần thứ nhất ngày 18-9-2009 thể hiện: Bị đơn có vốn điều lệ 94 tỷ đồng, mệnh giá cổ

phần 10.000 đồng, số cổ phần và giá trị cổ phần đã góp: 1.889.123 cổ phần, trị giá 18.891.230.000 đồng, số cổ phần được quyền chào bán 7.510.877 cổ phần. Danh sách cổ đông sáng lập gồm có: Công ty cổ phần Someco Sông Đà số cổ phần 1.128.000. Công ty cổ phần Sông Đà 7 số cổ phần 470.000. Công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát số cổ phần 470.000.

Ngày 05-7-2017, bị đơn đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông để thực hiện chào bán cổ phần do cổ phần đăng ký mua khi góp vốn thành lập công ty của cổ đông sáng lập không được thanh toán hết. Số cổ phần được cổ đông thanh toán là 5.838.594 cổ phần, tương đương 58.385.947.018 đồng vốn điều lệ công ty. Số cổ phần chưa thanh toán là 3.561.405 cổ phần, tương đương 35.614.052.982 đồng vốn điều lệ. Bị đơn đã nhất trí chào bán toàn bộ số cổ phần chưa được thanh toán đó cho cổ đông có nhu cầu góp vốn vào công ty để đủ số vốn công ty đã đăng ký là 94 tỷ đồng. Ngày 10-8-2017, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường các cổ đông Công ty Someco1 đã nhất trí tăng vốn điều lệ từ 94 tỷ đồng lên 162 tỷ đồng, số cổ phần chào bán 6.800.000, tương đương 68 tỷ đồng cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc (MSDN 4800822542, do ông Ngôn Trung Tuyển là người đại diện theo pháp luật) được mua, thời hạn thanh toán việc mua cổ phần không quá ngày 30-7-2018. Bị đơn đã thực hiện thay đổi đăng ký lần thứ 2 ngày 23-8-2017 thể hiện: Bị đơn có vốn điều lệ 162 tỷ đồng, mệnh giá cổ phần 10.000 đồng, tổng số cổ phần 16.200.000. Theo Danh sách cổ đông gồm có: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc (viết tắt là Công ty Đông Bắc) số cổ phần phổ thông 12.161.405. Công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát (viết tắt là Công ty Toàn Phát) số cổ phần phổ thông 131.044. Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà số cổ phần phổ thông 3.907.551.

Các lần thay đổi tăng vốn điều lệ nêu trên, đều được bị đơn gửi hồ sơ đăng ký đến Cơ quan đăng ký kinh doanh tỉnh Lạng Sơn. Và đã được Cơ quan đăng ký kinh doanh tỉnh Lạng Sơn cấp chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về tăng vốn điều lệ. Số vốn thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 2 ngày 23-8-2017 là 162.000.000.000 đồng. Từ tháng 08-2017 đến năm 2021, nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu bị đơn cung cấp các thông tin, tài liệu có liên quan đến việc chào bán cổ phần, tăng vốn góp của bị đơn nhưng phía bị đơn không cung cấp bất cứ văn bản hay báo cáo kết quả chào bán cổ phần cho cổ đông công ty, nguyên đơn không được biết về quá trình chào và thực hiện bán cổ phần. Cuối năm 2021 nguyên đơn mới có được Báo cáo tài chính gửi cơ quan thuế của bị đơn. Tại Báo cáo tài chính thể hiện số vốn chủ sở hữu được ghi nhận là 58.435.259.018 đồng.

Tính đến thời điểm hiện tại, theo Báo cáo tài chính năm 2023 gửi cơ quan thuế, thì số vốn chủ sở hữu được ghi nhận trên Báo cáo tài chính vẫn đang là 58.435.259.018 đồng, không có phát sinh tăng thêm theo các Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của bị đơn đã phát hành. Số vốn thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 23-8-2017 là 162.000.000.000 đồng. Tại hai văn bản này, không có sự đồng nhất về số vốn góp, chênh lệch số vốn góp là trên 103 tỷ đồng so với số vốn góp thực tế được ghi nhận trong Báo

cáo tài chính đã gửi Cơ quan thuế. Sự chênh lệch rất lớn này đã xâm phạm trực tiếp tới quyền lợi của nguyên đơn. Nguyên đơn đã nhiều lần có văn bản yêu cầu người đại diện theo pháp luật của bị đơn thực hiện với cơ quan có thẩm quyền giảm vốn điều lệ đúng với số vốn thực tế mà các cổ đông đã thực góp nhằm đảm bảo các quyền lợi của các cổ đông; tuy nhiên không được bị đơn thực hiện và bị đơn cũng không có phản hồi.

Ngày 29-7-2023, nguyên đơn đã phát hành Công văn số 44 CT/TCHC gửi tới bị đơn nêu ra các lý do, yêu cầu bị đơn và ông Ngôn Trung Tuyến là Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc Công ty Somecol phải thực hiện ngay các thủ tục theo quy định của pháp luật để giảm vốn điều lệ của bị đơn về đúng số vốn mà các cổ đông đã thực góp. Văn bản này đã được gửi chuyển phát nhanh có bảo đảm đến địa chỉ của trụ sở bị đơn và địa chỉ nhà riêng ông Ngôn Trung Tuyến. Theo tra cứu vận đơn, thì bưu gửi EA247030221VN đã ghi nhận người nhận là bị đơn vào hồi 16 giờ 35 phút ngày 31-7-2023. Còn mã bưu gửi EA 247030235VN đã được người giúp việc nhà ông Ngôn Trung Tuyến ký nhận vào hồi 16 giờ 08 phút ngày 30-7-2023.

Ngày 15-8-2023, nguyên đơn đã gửi chuyển phát nhanh có bảo đảm Thông báo số 47CT/TCHC ngày 14-08-2023 về việc thông báo khởi kiện ra Tòa án để giải quyết tranh chấp vốn điều lệ gửi tới bị đơn và ông Ngôn Trung Tuyến. Theo tra cứu vận đơn, thì bưu gửi EA 246055920VN đã ghi nhận: người nhận là bị đơn vào hồi 19 giờ 07 phút ngày 16-8-2023, đối với mã bưu gửi EA 246055916VN theo Phiếu báo phát của bưu điện ngày 17-08-2023, thì thông báo đã được người có tên là Đàm Hải tại nhà ông Ngôn Trung Tuyến ở số 27, ngõ 136, phố Hiến Giang, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ký nhận văn bản.

Ngày 26-01-2024, nguyên đơn tiếp tục gửi chuyển phát nhanh có bảo đảm đối với Đơn khởi kiện và bản sao các tài liệu kèm theo đến nhà riêng ông Ngôn Trung Tuyến. Theo Phiếu báo phát của bưu điện ngày 29-01-2024, thì toàn bộ các tài liệu đã được người có tên là Đàm Hải tại nhà ông Ngôn Trung Tuyến ở số 27, ngõ 136, phố Hiến Giang, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ký nhận văn bản tài liệu.

Nhưng cho đến thời điểm hiện tại, bị đơn và ông Ngôn Trung Tuyến không thực hiện yêu cầu của nguyên đơn đã nêu ra tại Công văn số 44 CT/TCHC ngày 28-7-2023 và cũng không có ý kiến phản hồi bằng văn bản. Sau nhiều lần liên hệ gửi văn bản đề nghị/yêu cầu bị đơn và ông Ngôn Trung Tuyến phải thực hiện đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh tỉnh Lạng Sơn để giảm vốn điều lệ đúng với số vốn thực tế nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông tại Công ty Somecol, nhưng bị đơn và ông Ngôn Trung Tuyến không thực hiện. Việc bị đơn không đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ đúng với số vốn góp thực tế của bị đơn là trái với quy định của Luật Doanh nghiệp và xâm phạm vào quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chúng tôi.

Do đó nguyên đơn làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố số vốn của bị đơn là 58.435.259.018 đồng; số vốn điều lệ của nguyên đơn đã góp

vốn vào Công ty Someco1 là 39.124.823.018đồng; buộc bị đơn phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018đồng; trong trường hợp bị đơn có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của bị đơn phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của bị đơn cho người đại diện theo pháp luật mới của bị đơn và bị đơn phải chịu các chi phí tố tụng theo quy định.

Ngày 21-8-2024 và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Rút yêu cầu buộc bị đơn phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018đồng và yêu cầu trường hợp bị đơn có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của bị đơn phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của bị đơn cho người đại diện theo pháp luật mới của bị đơn. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố số vốn điều lệ bị đơn là 58.435.259.018đồng; tuyên bố số vốn của nguyên đơn đã góp vào Công ty Someco 1 là 39.124.823.018đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng tổng chi phí tố tụng là 178.800.000đồng và đề nghị giải quyết chi phí này theo quy định.

Bị đơn Công ty Someco1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Đông Bắc, Công ty Toàn Phát đã không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AACS (viết tắt là Công ty Kiểm toán) trình bày: Công ty Kiểm toán đã thực hiện việc kiểm toán theo Hợp đồng ký kết với Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Việc kiểm toán đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quy trình kiểm toán và chuẩn mực kiểm toán. Tại Báo cáo tình hình vốn góp tại Công ty Someco1 ngày 16-7-2024 thể hiện: Căn cứ theo hồ sơ thu thập được từ Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và từ Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà cung cấp tính đến ngày 10-7-2024, Công ty Kiểm toán đã ra kết luận: Số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty Someco1 theo như Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty Someco1 đến thời điểm ngày 08-5-2024 (theo Văn bản số 16/CT-TTKT của Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn ngày 08-5-2024 về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án) là 58.435.259.018đồng. Số vốn Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty Someco1 từ ngày 02-11-2007 đến ngày 28-5-2024 là 39.124.823.018đồng. Công ty Kiểm toán chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm toán này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

1. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định. Phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

không có lý do; bị đơn vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, lý do đề nghị hoãn phiên tòa của ông Ngôn Trung Tuyển đưa ra không phải là lý do chính đáng, không phải trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử là đúng quy định.

2. Về việc giải quyết vụ án:

Do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thực hiện thủ tục giám vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018 đồng và yêu cầu trường hợp bị đơn có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của bị đơn phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của bị đơn cho người đại diện theo pháp luật mới của bị đơn, là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã rút theo quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu tuyên bố số vốn điều lệ của bị đơn là 58.435.259.018 đồng; tuyên bố số vốn điều lệ của nguyên đơn đã góp vốn vào Công ty Somecol là 39.124.823.018 đồng, thấy rằng: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, do Tòa án thu thập được; căn cứ vào Báo cáo tình hình vốn góp tại Công ty Somecol của Công ty Kiểm toán đã kết luận; căn cứ vào các quy định của Luật Doanh nghiệp, có đủ căn cứ xác định số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty Somecol đến thời điểm ngày 08-5-2024 là 58.435.259.018 đồng; số vốn nguyên đơn đã góp vào Công ty Somecol từ ngày 02-11-2007 đến ngày 28-5-2024 là 39.124.823.018 đồng. Nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Căn cứ các Điều 112 Luật Doanh nghiệp năm 2014; Điều 16, Điều 112, Điều 113, Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020; khoản 4 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 161, Điều 244, Điều 271, Điều 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng và phải hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 178.800.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nguyên đơn đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Người khởi kiện Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về việc góp vốn giữa công ty với thành viên công ty; bị đơn là Công ty Somecol có địa chỉ trụ sở tại bản Đông Mác, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, căn cứ khoản 4 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[3] Phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng người đại diện hợp pháp của Công ty Toàn Phát vắng mặt không có lý do. Theo Giấy chứng nhận

đăng ký doanh nghiệp người đại diện theo pháp luật của Công ty Toàn Phát là bà Lã Thị Trang. Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện việc ủy thác đến Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định là nơi ở của bà Lã Thị Trang để làm rõ nội dung vụ án, có căn cứ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, kết quả ủy thác của Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định thể hiện: Bà Lã Thị Trang đã bỏ đi khỏi gia đình và địa phương cách đây 2-3 năm, chính quyền địa phương không biết bà Lã Thị Trang đang ở đâu và làm gì. Tuy nhiên, qua tra cứu dữ liệu trên Cổng thông tin quốc gia về người nộp thuế thể hiện Công ty Toàn Phát vẫn đang trong trạng thái hoạt động cập nhật mã số thuế lần cuối vào ngày 30-6-2024, người đại diện theo pháp luật của Công ty Toàn Phát vẫn là bà Lã Thị Trang. Ngoài ra, bà Lã Thị Trang còn là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn Luật Vintax. Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Lã Thị Trang qua các địa chỉ này và cả địa chỉ nhận thông báo thuế nhưng người đại diện hợp pháp của Công ty Toàn Phát vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng người đại diện hợp pháp của Công ty Đông Bắc vắng mặt không có lý do; người đại diện theo pháp luật của bị đơn có đơn xin hoãn phiên tòa đề ngày 03-9-2024 được nhân viên của bị đơn mang đến Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn trực tiếp nộp vào chiều ngày 04-9-2024. Tại đơn xin hoãn phiên tòa, ông Ngôn Trung Tuyên là người đại diện theo pháp luật của bị đơn và cũng vừa là người đại diện theo pháp luật của Công ty Đông Bắc đã khẳng định nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn; nhận được các Giấy triệu tập; Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Lý do bị đơn xin hoãn phiên tòa vì bị đơn cho rằng chưa đảm bảo về mặt thời gian trong việc ghi nhận ý kiến; chưa được tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; chưa được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình; chưa có thời gian nghiên cứu hồ sơ vụ án.

[5] Nhận thấy, sau khi Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn và sau này Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý vụ án đều đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã gửi nhiều văn bản tố tụng hợp lệ đến bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã không đến Tòa án làm việc theo thời gian địa điểm ghi trong văn bản tố tụng; họ cũng không gửi ý kiến bằng văn bản đến Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Xét thấy, vụ án này được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thụ lý từ ngày 07-11-2023. Do vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết nên ngày 28-02-2024 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã có Quyết định chuyển hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại số 01/2024/QĐST-KDTM đến Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 09-4-2024,

Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 07-6-2024, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử; ngày 08-7-2024 đã phải tạm đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Hết lý do tạm đình chỉ, ngày 18-7-2024, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã tiếp tục giải quyết vụ án. Như vậy, kể từ khi thụ lý vụ án ngày 07-11-2023 đến ngày mở phiên tòa lần thứ 2 ngày 05-9-2024 thời hạn giải quyết vụ án đã trên 09 tháng. Đối chiếu theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, lý do xin hoãn phiên tòa lần thứ 2 của ông Ngôn Trung Tuyển là người đại diện theo pháp luật của bị đơn là có không có căn cứ pháp lý để chấp nhận.

[7] Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của bị đơn, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn vắng mặt không có lý do hoặc không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[8] Về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện: Tại các Đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố số vốn của bị đơn Công ty Someco1 là 58.435.259.018đồng; số vốn điều lệ của nguyên đơn đã góp vốn vào Công ty Someco1 là 39.124.823.018đồng; buộc bị đơn phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018đồng; trong trường hợp bị đơn có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của bị đơn phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của bị đơn cho người đại diện theo pháp luật mới của bị đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018đồng; trong trường hợp bị đơn có sự thay đổi người đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của bị đơn phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của bị đơn cho người đại diện theo pháp luật mới của bị đơn. Xét thấy, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện như trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 5, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu nguyên đơn đã rút.

[9] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

[10] Thứ nhất: Tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 02-11-2007 của bị đơn Công ty Someco1 thể hiện: Công ty Someco1 với số vốn điều lệ 60 tỷ đồng, tổng số cổ phần 6.000.000 cổ phần phổ thông, số cổ phần cổ đông sáng lập đăng ký mua 1.320.000 cổ phần phổ thông, số cổ phần chào bán 4.680.000 cổ phần phổ thông. Danh sách cổ đông sáng lập gồm có: Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà số cổ phần 720.000, tỷ lệ vốn 12%; Công ty cổ phần Sông Đà 7 số cổ phần 300.000, tỷ lệ vốn 5%; Công ty cổ phần tư vấn thiết

kế xây dựng và thương mại Nhật Minh số cổ phần 300.000, tỷ lệ vốn 5%. Như vậy, nguyên đơn là một trong những cổ đông sáng lập của Công ty Somecol.

[11] Thứ 2: Tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất ngày 18-9-2009 của bị đơn thể hiện: Công ty Somecol có số vốn điều lệ 94 tỷ đồng, mệnh giá cổ phần 10.000 đồng, số cổ phần và giá trị cổ phần đã góp: 1.889.123 cổ phần, trị giá 18.891.230.000 đồng, số cổ phần được quyền chào bán 7.510.877 cổ phần. Danh sách cổ đông sáng lập gồm có: Công ty cổ phần Someco Sông Đà số cổ phần 1.128.000, tỷ lệ vốn 12%. Công ty cổ phần Sông Đà 7 số cổ phần 470.000, tỷ lệ vốn 5%. Công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát số cổ phần 470.000, tỷ lệ vốn 5%.

[12] Thứ 3: Ngày 05-07-2017, bị đơn đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông để chào bán số cổ phần chưa được thanh toán là 3.561.405 cổ phần, tương đương 35.614.052.982 đồng, nhằm góp đủ số vốn 94 tỷ đồng. Sau đó hơn một tháng, vào ngày 10-8-2017, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ 2, các cổ đông Công ty Somecol đã nhất trí tăng vốn điều lệ của bị đơn từ 94 tỷ đồng lên 162 tỷ đồng. Tại cuộc họp các cổ đông đều thống nhất, phân phối toàn bộ 6.800.000 cổ phần, tương đương 68.000.000.000 đồng cho Công ty Đông Bắc được mua, thời hạn hoàn thành việc mua cổ phần không quá ngày 30-7-2018.

[13] Thứ 4: Tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ hai ngày 23-8-2017 của bị đơn thể hiện: Công ty Somecol có vốn điều lệ 162 tỷ đồng, mệnh giá cổ phần 10.000 đồng, tổng số cổ phần 16.200.000. Theo Danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến ngày 18-02-2018 thể hiện danh sách cổ đông gồm có: Công ty Đông Bắc số cổ phần phổ thông 12.161.405; Công ty Toàn Phát số cổ phần phổ thông 131.044; Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà số cổ phần phổ thông 3.907.551.

[14] Thứ 5: Theo nguyên đơn từ ngày 10-12-2007 đến ngày 22-08-2017, nguyên đơn đã có 59 khoản góp vốn và 01 khoản giảm vốn. Cụ thể, trong đó có 56 khoản chuyển tiền qua tài khoản với số tiền là 33.552.430.203 đồng; 01 khoản nhận chuyển nhượng cổ phần với Công ty Sông Đà 7 số tiền là 1.460.000.000 đồng; 01 khoản thỏa thuận hoàn đổi công nợ thành góp vốn số tiền là 5.400.000.000 đồng và 01 khoản chi tiền mặt có phiếu chi là 172.392.815 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn góp là 40.584.823.018 đồng. Ngày 22-8-2017, nguyên đơn đã giảm vốn bằng chuyển nhượng 1.460.000.000 đồng cho Công ty Đông Bắc. Hiện nguyên đơn cho rằng tổng số vốn điều lệ nguyên đơn đã góp vào Công ty Somecol là 39.124.823.018 đồng.

[15] Thứ 6: Căn cứ Bộ báo cáo tài chính Công ty Somecol đã gửi Chi cục Thuế Khu vực IV và Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn vào các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và các tài liệu khác năm 2024 bị đơn gửi Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn thì số vốn chủ sở hữu được ghi nhận trên Báo cáo tài chính năm 2023 vẫn đang là 58.435.259.018 đồng, không có phát sinh tăng thêm theo các Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của bị đơn đã phát hành như đã nêu ở trên. Trên cơ sở toàn bộ các hồ sơ, chứng từ thể hiện về việc góp vốn điều lệ do

nguyên đơn cung cấp; hồ sơ tài liệu do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cung cấp về Công ty Somecol; hồ sơ, tài liệu chứng cứ do Chi cục Thuế Khu vực IV và Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn cung cấp về Công ty Somecol; Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện ký kết Hợp đồng với Công ty Kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán làm rõ tình hình vốn góp tại Công ty Somecol.

[16] Thứ 7: Tại Báo cáo tình hình vốn góp tại Công ty Somecol của Công ty Kiểm toán thể hiện: Số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty Somecol theo như Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty Somecol đến thời điểm ngày 08-5-2024 là 58.435.259.018 đồng. Số vốn Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty Somecol từ ngày 02-11-2007 đến ngày 28-5-2024 là 39.124.823.018 đồng. Không đương sự nào trong vụ án có yêu cầu, đề nghị gì đối với Báo cáo tình hình vốn góp tại Công ty Somecol do Công ty Kiểm toán thực hiện. Nên xác định đây là chứng cứ hợp pháp để xem xét, đánh giá cùng với các chứng cứ khác trong vụ án.

[17] Thứ 8: Qua các tài liệu nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập được thể hiện: Từ khi tổ chức Đại hội bất thường lần thứ 2 ngày 10-8-2017 cho đến nay, bị đơn không báo cáo, không tổ chức họp Đại hội cổ đông, không phản hồi về việc các cổ đông không thanh toán số cổ phần đã đăng ký mua. Theo Hồ sơ đăng ký kinh doanh, mặc dù số vốn đã cam kết góp khi thành lập và đăng ký tăng vốn lần thứ nhất là 94 tỷ đồng, nhưng không được các cổ đông góp/mua đủ. Bị đơn không thực hiện đăng ký giảm vốn điều lệ ngang bằng số cổ phần đã phát hành theo quy định của pháp luật. Theo đăng ký thay đổi lần thứ hai, các cổ đông đã tiếp tục đồng ý đăng ký tăng 68 tỷ đồng vốn điều lệ, từ 94 tỷ đồng lên 162 tỷ đồng. Tại khoản 1 Điều 112 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định, trong thời hạn 90 ngày nếu tính từ ngày 23-8-2017 thì ngày 23-11-2017 các cổ đông phải thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua; bị đơn phải đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ bằng giá trị mệnh giá số cổ phần đã được thanh toán đủ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn phải thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua là ngày 30-7-2018 nhưng Báo cáo tài chính năm 2023 của bị đơn vẫn không thể hiện nội dung này. Tính đến ngày 08-5-2024 bị đơn chưa thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về vốn điều lệ đến Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Việc bị đơn không thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về vốn điều lệ ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về đúng số vốn thực góp và hiện nay bị đơn vẫn đang sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ghi nhận vốn góp không đúng với thực tế là vi phạm quy định khoản 5 Điều 16 Luật Doanh nghiệp 2020: *Các hành vi bị nghiêm cấm: Không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký.* Tại điểm c khoản 5 Điều 112 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: *Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong trường hợp sau đây: Vốn điều lệ không được các cổ đông thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 113 của Luật này.* Tại điểm d khoản 3 Điều 113 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: *Trường hợp sau thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, cổ đông chưa thanh toán hoặc chỉ thanh toán được một phần số cổ phần đã đăng ký mua thì thực hiện theo quy định sau đây: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn phải thanh*

toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua theo quy định tại khoản 1 Điều này, công ty phải đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ bằng mệnh giá số cổ phần đã được thanh toán đủ, trừ trường hợp số cổ phần chưa thanh toán đã được bán hết trong thời hạn này; đăng ký thay đổi cổ đông sáng lập. Điều này đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[18] Như vậy, có đủ cơ sở xác định số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty Somecol theo như Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty Somecol đến thời điểm ngày 08-5-2024 là 58.435.259.018 đồng. Số vốn Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty Somecol từ ngày 02-11-2007 đến ngày 28-5-2024 là 39.124.823.018 đồng. Do đó, có đủ căn cứ pháp lý chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[19] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tổng cộng là 178.800.000 đồng, trong đó có 172.800.000 đồng chi phí kiểm toán và 6.000.000 đồng chi phí đăng tin báo. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí này và bị đơn phải hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 178.800.000 đồng.

[20] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[21] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ pháp lý, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[22] Đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, khoản 4 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 161, Điều 169, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 17, Điều 110, Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 120, Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 124, Điều 125, Điều 126, Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2014,

Căn cứ vào các Điều 16, Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 114, Điều 121, Điều 122 Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà về việc buộc Công ty cổ phần năng lượng Somecol phải thực hiện thủ

tục giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp 58.435.259.018 đồng và yêu cầu trường hợp Công ty cổ phần năng lượng Somecol có sự thay đổi đại diện theo pháp luật thì người đại diện theo pháp luật cũ của Công ty cổ phần năng lượng Somecol phải có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu, hồ sơ sổ sách kế toán và chứng từ cùng con dấu của Công ty cổ phần năng lượng Somecol cho người đại diện theo pháp luật mới của Công ty cổ phần năng lượng Somecol, do Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà rút yêu cầu khởi kiện.

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại nội dung đình chỉ xét xử theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà

2.1. Tuyên bố số vốn các cổ đông đã góp vào Công ty cổ phần năng lượng Somecol (tính đến thời điểm ngày 08-5-2024) là 58.435.259.018 đồng (năm mươi tám tỷ bốn trăm ba mươi năm triệu hai trăm năm mươi chín nghìn không trăm mười tám đồng).

2.2. Tuyên bố số vốn Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty cổ phần năng lượng Somecol (từ ngày 02-11-2007 đến ngày 28-5-2024) là 39.124.823.018 đồng (ba mươi chín tỷ một trăm hai mươi tư triệu tám trăm hai mươi ba nghìn không trăm mười tám đồng).

3. Về chi phí tố tụng.

Công ty cổ phần năng lượng Somecol phải chịu chi phí kiểm toán, chi phí đăng tin báo với tổng số tiền là 178.800.000 đồng. Công ty cổ phần năng lượng Somecol phải hoàn trả cho Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà số tiền 178.800.000 đồng (một trăm bảy mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) chi phí kiểm toán, chi phí đăng tin báo.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí sơ thẩm

4.1. Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần cơ khí - lắp máy Sông Đà số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí và lệ phí Tòa án số: 0003452 ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

4.2. Công ty cổ phần năng lượng Somecol phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

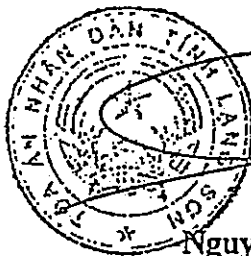
Đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án, Tòa DS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Nguyễn Thị Hoa



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CP CK-LM SÔNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/CT-TCKT
V/v báo cáo Dự án thủy điện Bắc Giang
theo giấy mời họp số 194/GM-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

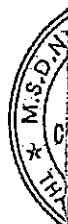
Thực hiện nội dung tại giấy mời họp số 194/GM-UBND ngày 17/05/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn mời họp về việc thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động dự án Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc). Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà (sau đây gọi tắt là "Công ty Sông Đà") xin được báo cáo như sau:

Công ty Sông Đà là cổ đông sáng lập thành lập Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 (sau đây gọi tắt là "Công ty Someco 1") và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận hoạt động doanh nghiệp lần đầu ngày 02/11/2007, mã số doanh nghiệp: 4900262326; thay đổi lần thứ 2 ngày 23/08/2017 để đầu tư, xây dựng Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Dự án thủy điện Bắc Giang - Vàng Puộc (sau đây gọi tắt là "Dự án") được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 22/04/2008 số 14121000076, thay đổi lần thứ 5 ngày 15/06/2018 với nội dung như sau: Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc); Địa điểm thực hiện dự án: Bản Đốc Mác, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; Diện tích sử dụng đất: 588,21 ha; Quy mô dự án: công trình cấp II, công suất 14 MW.

Công ty Sông Đà là cổ đông sáng lập Công ty Someco 1, thực hiện đầu tư Dự án thủy điện Bắc Giang. Dự án được triển khai từ năm 2009. Tính đến thời điểm tháng 08/2017, tổng giá trị thực hiện đầu tư là 275,94 tỷ đồng/tổng mức đầu tư 466 tỷ đồng đạt 58% (Trong đó: Chi phí xây dựng đạt 75%; chi phí thiết bị trong nước đạt 72%; chi phí thiết bị nhập khẩu đạt 32%; chi phí đền bù đạt 8%; chi phí đầu tư vận đầu tư xây dựng đạt 76% ...).

Để đảm bảo nguồn vốn thi công, đẩy nhanh tiến độ của Dự án, đầu tháng 08/2017 Công ty Sông Đà và các cổ đông đã thống nhất phát hành thêm 6.800.000 cổ phần (tương đương 68.000.000.000 đồng cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc, do ông Ngôn Trung Tuyên là người đại diện theo pháp luật góp vốn theo tiến độ thực hiện, nhu cầu vốn chung của Dự án nhưng



không quá 30/07/2018 và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 02 ngày 23/08/2017 cho Công ty Someco 1 tăng vốn điều lệ từ 94.000.000.000 đồng lên 162.000.000.000 đồng.

Tuy nhiên từ thời điểm được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 02 ngày 23/08/2017 đến nay, Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Đông Bắc đã không thực hiện góp vốn theo cam kết trước 30/07/2018 và Công ty Someco 1 không đảm bảo số vốn điều lệ 162.000.000.000 đồng.

Công ty Sông Đà, hiện tại là nhà đầu tư, là cổ đông thực góp 39.124.823.018 đồng trên số vốn thực góp 58.385.947.018 đồng (*thể hiện trên Báo cáo tài chính gần nhất*) của Công ty Someco 1, tương đương với 24,15% vốn điều lệ và chiếm 66,95% số vốn điều lệ thực góp của Sông ty Someco 1 nhận thấy rằng Dự án đã thi công đạt 58% khối lượng công việc mà phải tạm dừng hoạt động là điều rất đáng tiếc, ảnh hưởng đến an sinh xã hội địa phương và ảnh hưởng đến việc bảo toàn và phát triển phần vốn góp của Công ty Sông Đà tại Công ty Someco 1.

Công ty Sông Đà đã nhiều lần liên yêu cầu Công ty Someco 1 và ông Ngõn Trung Tuyển thực hiện triển khai Dự án và thực hiện hiệu chỉnh vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn để đảm bảo các điều kiện triển khai thi công tiếp Dự án theo quy định của pháp luật nhưng Công ty Someco 1 và ông Ngõn Trung Tuyển không thực hiện và cũng không có phản hồi. Việc làm nêu trên của Công ty Someco 1 và ông Ngõn Trung Tuyển là trái quy định của Luật doanh nghiệp và xâm phạm đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Công ty Sông Đà.

Nhằm bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của mình, ngày 14/09/2023 Công ty Sông Đà đã có Đơn khởi kiện Công ty Someco 1 gửi Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn kiến nghị/yêu cầu "Tòa án tuyên bố số vốn góp của Công ty Someco 1 là 58.385.947.018 đồng, tuyên bố số vốn góp của Công ty Sông Đà là 39.124.823.018 đồng và một số nội dung khác". Đơn khởi kiện của Công ty Sông Đà đã được Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý ngày 09/04/2024 theo vụ án kinh doanh thương mại số 01/2024/TLST-KDTM và được giải quyết theo trình tự quy định của pháp luật.

Trong các năm gần đây, nhằm giải quyết tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc), Công ty Sông Đà đã tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân, các Sở ngành tỉnh Lạng Sơn tổ chức. Cùng với việc triển khai đồng bộ các gói giải pháp của Chính phủ, sự vào cuộc của các Bộ, Ban, ngành và địa phương nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua đại dịch Covid-2019 để phục hồi và phát triển kinh tế. Sau khi được Tòa án giải quyết theo đề nghị, Công ty rất mong nhận được sự quan tâm, tháo gỡ của các cấp



chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng tạo điều kiện để đơn vị tiếp tục triển khai Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Công ty Sông Đà kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tạo điều kiện giúp đỡ, cho Đơn vị thêm thời gian để cơ cấu lại nguồn vốn, xây dựng kế hoạch chi tiết thi công các hạng mục còn lại của Dự án để sớm đưa Dự án vào hoạt động, hòa lưới điện quốc gia góp phần ổn định đời sống cán bộ công nhân viên, phát triển doanh nghiệp và an sinh xã hội địa phương.

Trên đây là báo cáo của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà theo nội dung giấy mời họp số 194/GM-UBND ngày 17/05/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Kính mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cùng các Sở, ngành để Công ty triển khai hoàn thành Dự án thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TCT Sông Đà (B/c)
- HĐQT (B/c);
- Ban TGD;
- Lưu TCHC, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Văn Lâm



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 194 /GM-UBND

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 5 năm 2024

GIẤY MỜI

Họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh
(Ngày 23 tháng 5 năm 2024)

Thực hiện Chương trình công tác, Chủ tịch UBND tỉnh triệu tập cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, cụ thể:

I. Sở Kế hoạch và Đầu tư trình

1. Báo cáo số 180/BC-SKHĐT ngày 09/5/2024 về việc thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động dự án Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc), xã Quý Hòa, huyện Bình Gia.

Mời Lãnh đạo HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND huyện Bình Gia, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Chi cục Thi hành án huyện Bình Gia, Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn.

II. Sở Tài chính trình

2. Báo cáo số 150/BC-STC ngày 24/4/2024 về việc xem xét đề nghị gia hạn nộp tiền kinh phí hoàn trả của Trung tâm Hy vọng Lạng Sơn

Mời Lãnh đạo HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế, UBND huyện Hữu Lũng, Trung tâm Hy vọng Lạng Sơn.

III. Sở Tư pháp trình

3. Báo cáo số 114/BC-STP ngày 15/4/2024 về kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Hoàng Dương.

Mời Lãnh đạo HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh, UBND thành phố Lạng Sơn.

4. Báo cáo số 135/BC-STP ngày 06/5/2024 về kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với Công ty Cổ phần chế biến Lâm Sản Việt.

Mời Lãnh đạo HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Lãnh đạo các sở, ngành, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh, UBND huyện Lộc Bình.

- Thời gian: 1/2 ngày, từ 07 giờ 30 phút ngày 23/5/2024 (thứ Năm).

- Địa điểm: Phòng họp tầng 4, trụ sở UBND tỉnh.

Tài liệu cuộc họp (file điện tử) được gửi kèm theo Giấy mời này và đăng trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh; đề nghị cơ quan có nội dung trình gửi Văn phòng UBND tỉnh 09 bộ hồ sơ bản giấy trong sáng ngày 20/5/2024.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành có nội dung trình trực tiếp tham dự và báo cáo tại cuộc họp. Nội dung trình tập trung vào các vấn đề trọng tâm cần xin ý kiến Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Thủ trưởng các cơ quan dự họp tham gia ý kiến bằng văn bản đối với nội dung được mời dự họp, gửi ý kiến về Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan trình trong ngày 21/5/2024 để tổng hợp, báo cáo tại cuộc họp.

Trân trọng kính mời Lãnh đạo HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan dự họp./.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời họp và cơ quan trình;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (để biết);
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng, Ban TCD, TTTT;
- Lưu: VT, TH (ĐDD).

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trịnh Tiến Duy